

* * *

Bản án số: 71/2025/HS-ST

Ngày 11/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Vân Ngọc.

2. Ông Đỗ Q Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Việt Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội; xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn Yên T, xã Ứng T1, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn Tư và con bà Nguyễn Thị Dậu; Có 02 anh chị em ruột, bị cáo con thứ hai. Có vợ là Bạch Thị Bé và có 04 con (lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2023). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2013 bị Công an huyện Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi Không giao nộp vũ khí, công cụ hỗ trợ. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Mỹ Đức – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đặng Phúc D; sinh năm 1991, Địa chỉ: Thôn Hoàng Xá, xã Vân Đình, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/7/2025, Phạm Văn Q nhận được cuộc gọi điện thoại của Đặng Phúc D, trú tại thôn Hoàng Xá, Vân Đình là người mới chấp hành xong cai nghiện bắt buộc tại địa phương hỏi mua 500.000đ ma túy. Do lần đầu giao dịch nên chưa tin tưởng nhau, Q đồng ý và yêu cầu D đưa trước 300.000

đồng, còn lại 200.000 đồng khi giao ma túy sẽ nhận nốt, D đồng ý. Sau đó, Q đến khu vực thôn Từ Dương, xã Vân Đình mua 01 gói ma túy có kích thước khoảng (2x1) cm loại Hê rô in, với giá 300.000 đồng của một người không quen biết. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/7/2025, Q đi xe máy đến điểm hẹn gặp D tại đường làng thôn Hoàng Xá, nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận nốt tiền thì bị Công an xã Vân Đình phát hiện bắt quả tang, cùng tang vật.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ: 01(một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen trắng, của Q; 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, của D, 500.000 đồng tiền mặt và 01 (một) xe mô tô BKS 29K1-36150 nhãn hiệu Airblade của chị Bạch Thị Bé (vợ Q).

Tại bản kết luận giám định số 4671 ngày 09/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,083 gam”*.

Đối với Đặng Phúc D, do chưa nhận được ma túy từ Q, Cơ quan điều tra đã chuyển D đến Công an xã Vân Đình, để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy, không rõ tên tuổi là ai, ở đâu? Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận bị truy tố xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai. Bị cáo xác nhận, vì háms lợi, tối ngày 20/7/2025, bị cáo đã đi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng để bán cho D 01 gói ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng, nhưng khi chưa kịp giao ma túy, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 05/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực số 12 – Hà nội đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Phần tranh luận : Đại diện Viện kiểm sát khu vực 12 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt Phạm Văn Q từ 36 – 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Tịch thu và tiêu hủy vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 30/7/2025, tại khu vực thôn Hoàng Xá, xã Vân Đình, Thành phố Hà Nội, Phạm Văn Q đã có hành vi mua bán trái phép 0,083 gam ma túy, loại Heroin với giá 500.000 đồng cho Đặng Phúc D ở thôn Hoàng Xá, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội nhằm thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Do đó, có đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định của khoản 1 điều 251 BLHS.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Xét bị là người nghiện ma túy, nhân thân xấu, nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS mà giảm nhẹ đáng kể hình phạt.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng.

Đối với Đặng Phúc D, người này có ứng trước cho Q 300.000 đồng để mua ma túy nhưng chưa nhận được ma túy, nên Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu, hồ sơ của D đến Công an xã Vân Đình, để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo quy định là phù hợp, Tòa không xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy, không rõ tên tuổi là ai, ở đâu? Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên không xét.

[3]. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong theo quy định, bên trong có 0,083 gam Heroin, theo Kết luận giám định số 4671/KL-KTHS ngày 09/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội.

Tịch thu 01(một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen trắng, của Q 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, của D và 500.000 đồng tiền mặt là các phương tiện, tiền mà bị cáo và D sử dụng để mua bán ma túy, cần tịch thu, xung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy - 01 (một) xe mô tô BKS 29K1-36150 nhãn hiệu Airblade, là tài sản thuộc sở hữu của chị Bạch Thị Bé là vợ của bị cáo. Chị Bé cho bị cáo mượn sử dụng nhưng không biết Q sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Bạch Thị Bé là phù hợp, Tòa không xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố** bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt :

Bị cáo **Phạm Văn Q 45** (*Bốn mươi lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/07/2025 .

2. **Về vật chứng:** Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu và tiêu huỷ: *01(một) phong bì niêm phong sau giám định đề "Công an TP Hà Nội, Công an xã Vân Đình"; tên đối tượng Phạm Văn Q sinh năm 1988, HKTT: xã Ứng T1, TP Hà Nội; ngày niêm phong 30/7/2025. Mặt bên của phong bì có chữ ký của giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ Nguyễn Đức Thung, đối tượng Phạm Văn Q.*

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2025/KV12-012 ngày 11/11/2025)

Tịch thu xung quỹ nhà nước, số tiền 500.000 đồng, *01(một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen trắng, Q sử dụng liên hệ bán ma túy; 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, D sử dụng liên hệ mua ma túy.*

3. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND KV 12 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 12 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Q

